TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————————
Số: **29**/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 05 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 28/2019/TLST-VDS ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trần Thị Th, sinh năm 1987. Địa chỉ: 16 lô A, khu dân cư Th, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Bùi Văn K, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Bãi 4, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Bùi Văn K đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 03/3/2014; việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn chị Th và anh K chung sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2014 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân chủ yếu là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống và do hai vợ chồng không có con chung, hai vợ chồng đã ly thân nhau từ cuối năm 2014 cho đến nay. Hiện tại anh K, chị Th xác định mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Anh K và chị Th cùng thống nhất ly hôn, nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh K và chị Th xác nhận hai vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh K và chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự: Anh Bùi Văn K và chị Trần Thị Th thỏa thuận anh K là người chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn lập ngày 25 tháng 02 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Bùi Văn K và chị Trần Thị Th thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn K và chị Trần Thị Th thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Các đương sự không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn K tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003245 ngày 25/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Anh Bùi Văn K đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND xã T, TX Q.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh